

Bản án số: 170/2023/HS-ST

Ngày: 20-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng và bà Nguyễn Thị Vân Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa : Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại phòng xét xử hình sự của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn P**, Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/01/1970; Nơi cư trú và chỗ ở: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Vũ Hữu Vọng, sinh năm 1948, hiện sinh sống tại thôn Đ, xã N, huyện H và bà Vũ Thị Bốn (đã chết). Vợ: Bùi Bích L, sinh năm 1974, trú tại thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Quá trình hoạt động của bản thân: Còn nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 7/10, sau nghỉ học lao động tự do. Ngày 02/4/2008 Công an huyện Tiền Hải xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong ngày 02/4/2008. Bản án số 42/2008/HSST ngày 02/7/2008 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 5 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã nộp án phí hình sự và tiền tịch thu sung quỹ (theo biên bản xác minh lập ngày 07/8/2023). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2023 đến ngày 02/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Trung T**, Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/01/1979. Nơi cư trú và chỗ ở: thôn L, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông ông Phạm Thanh C, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953, đều trú tại xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1986,

trú tại: thôn L, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2023 đến ngày 02/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt tại phiên tòa.*

3. **Đặng Văn Thh**, Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 05/3/1988. Nơi cư trú và chỗ ở: thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Đặng Văn Th, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1950 đều trú tại thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1988, trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2023 đến ngày 02/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt tại phiên tòa.*

4. **Vũ Văn H**, Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 08/7/1974; Nơi cư trú và chỗ ở: thôn L, xã Q huyện H, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Vũ Ngọc Y, sinh năm 1954 và bà bà Lại Thị T, sinh năm 1952; đều trú tại xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, hiện sinh sống tại L, xã Q, huyện H, tỉnh Thái Bình. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo là đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ thôn L, xã Q, vào đảng chính thức ngày 05/01/2010, số thẻ đảng là: 22099272. Bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 67-QĐ/UBKTHU ngày 16/10/2023 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy huyện Tiền Hải. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2023 đến ngày 02/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt tại phiên tòa.*

5. **Bùi Văn B**, Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 20/5/1973. Nơi cư trú và chỗ ở: thôn V, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Trần Thị G, sinh năm 1931 trú tại thôn V, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vợ: Lưu Thị G, sinh năm 1979, hiện sinh sống tại thôn V, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có 2 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Tháng 02/1993 đến tháng 01/1995 tham gia nghĩa vụ quân sự. Ngày 06/3/2009 bị Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 09 tháng 4 năm 2009 bị cáo đã nộp phạt, chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2023 đến ngày 02/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt tại phiên tòa.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Văn C, sinh năm 1977 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: SN 32, thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, sau khi chở vật liệu xây dựng xong, Bùi Văn B, Đặng Văn Th, Phạm Trung T đi về lán trông coi vật liệu xây dựng ở khu vực đê sông Trà Lý, thuộc địa phận thôn Thiên Kiều, xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình của ông Trần Văn C thì gặp Vũ Văn P, Vũ Văn H là những người làm việc tại đây. Cả 5 người ngồi tại bàn uống nước cách lán khoảng 10 mét cùng nhìn thấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân để dưới gầm bàn nên cả 5 người rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh. Mọi người thống nhất cách chơi: góp gà 10.000đồng; tổ thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất là 50.000đồng. Bị cáo Phạm Trung T là người chia bài đầu tiên, chia cho mỗi người 3 quân bài, trước khi tổ, mỗi người bỏ 10.000đồng tiền gà, sau khi người chia bài đưa ra mức tổ thì người chơi tổ lần lượt theo chiều kim đồng hồ, người nào không theo thì úp bài xuống và không tham gia tổ nữa. Những người còn lại tùy theo bài của mình có thể tiếp tục tổ cho đến khi không còn ai tổ nữa thì lật bài tính điểm. Cách tính điểm như sau: Sáp là cao nhất gồm 03 quân bài giống nhau, nhỏ hơn sáp là liêng gồm 03 quân bài liền nhau theo thứ tự nhưng không cần cùng chất, nhỏ hơn liêng là ảnh gồm 03 quân bài J- Q- K, lấy hàng đơn vị của tổng điểm để tính 09 điểm là cao nhất, 0 điểm là thấp nhất. Xét bài ai thắng thì người đó được ăn toàn bộ tiền gà và tiền tổ dưới chiếu. Trong quá trình chơi không có ai canh coi, không ai cho vay tiền, không ai thu tiền hồ. Cả 05 người chơi đến 12 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thái Thụy bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, số tiền đánh bạc 5.480.000 đồng (năm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng); quản lý của Phạm Trung T 01 ví da màu nâu, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Trung T.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc nêu trên và khai nhận số tiền các bị cáo mang theo dùng vào mục đích đánh bạc như sau: Bị cáo Phạm Trung T 1.800.000 đồng, bị cáo Vũ Văn P 320.000 đồng, bị cáo Đặng Văn Th khoảng 1.500.000 đồng, bị cáo Bùi Văn B khoảng 520.000 đồng, bị cáo Vũ Văn H khoảng 1.200.000 đồng. Quá trình chơi không rõ thắng thua, khi đang chơi thì bị Công an bắt quả tang nên số tiền dùng đánh bạc đã đặt hết xuống chiếu.

Cáo trạng số 152/KSĐT ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Đặng Văn Th, Phạm Trung T, Vũ Văn H về tội "Đánh bạc". Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau :

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn P từ 6 tháng đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12

đến 16 tháng. Phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng đối với bị cáo Vũ Văn P để sung vào công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38, Điều 50; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 6 tháng đến 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Xử phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng đối với bị cáo Bùi Văn B để sung vào công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38, Điều 50; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th, Phạm Trung T, Vũ Văn H từ 8 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng. Xử phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng đối với các bị cáo Đặng Văn Th, Phạm Trung T, Vũ Văn H để sung vào công quỹ Nhà nước;

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và tuyên nghĩa vụ chịu án phí đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Đặng Văn Th, Phạm Trung T, Vũ Văn H tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp với nội dung truy tố của cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 đến 12 giờ 30 phút ngày 24/7/2023 các bị cáo Vũ Văn P, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H và Bùi Văn B cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi liêng, được thua bằng tiền thì bị Công an phát hiện lập biên bản. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.480.000 đồng (Năm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau bằng tiền, tạo thu nhập bất hợp pháp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

a. Có tính chất chuyên nghiệp

b. Tiền hoặc hiện vật đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3] Trong vụ án này các bị cáo cùng tiếp nhận ý chí của nhau để cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét trong toàn vụ, bị cáo Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H đánh bạc với số tiền lớn ngang nhau nên vai trò chính thứ nhất trong vụ, bị cáo Vũ Văn P và bị cáo Bùi Văn B đánh bạc với số tiền ít hơn nên vai trò thứ hai trong vụ.

[4] Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Bùi Văn B, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Bùi Văn B có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo Vũ Văn P có bố là người có công với cách mạng nên bị cáo Vũ Văn P và Bùi Văn B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[5] Về trách nhiệm hình sự : Các bị cáo phạm tội đánh bạc nhưng với số tiền dùng để đánh bạc nhỏ, tính chất, mức độ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Các bị cáo Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi Văn B, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Văn P đánh bạc với số tiền ít hơn trong vụ, về nhân thân bị cáo Vũ Văn P bị Công an huyện Tiền Hải xử phạt vi phạm hành chính năm 2008 nhưng đã thực hiện xong quyết định xử phạt, đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Bị cáo Vũ Văn P có một lần bị kết án năm 2008 nhưng đã được xoá án tích và thuộc trường hợp được coi là không có án tích. Xét thấy, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn P và bị cáo Bùi Văn B lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Vũ Văn P và bị cáo Bùi Văn B phạm tội với vai trò thấp trong vụ nên cũng cần xem xét áp dụng hình phạt phù hợp vừa đủ sức giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H đều có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt các bị cáo này chấp hành hình phạt tù giam, mà áp dụng Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, giúp đỡ các bị cáo trở thành người công dân tốt. Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, mức phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H đều là lao động tự do, đánh bạc thu lợi bất chính với số tiền nhỏ, vì vậy áp dụng xử phạt tiền là hình phạt bổ sung dưới mức thấp nhất theo quy định về phạt tiền tại Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam sử dụng để đánh bạc đã thu là 5.480.000 đồng đây là tiền các bị cáo dùng để phạm tội nên tuyên tịch thu sung vào Công quỹ Nhà; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là vật không có giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu huỷ; 01 ví da màu nâu kích thước 9,5x22cm; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Trung T là tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Trung T.

[7] Ông Trần Văn C là chủ lán trông coi vật liệu xây dựng nhưng không biết việc các bị cáo đánh bạc tại lán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không xử lý đối với ông Trần Văn C là đúng quy định.

[8]. Về án phí: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38, Điều 50; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Trung T 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bổ sung 5 triệu đồng đối với bị cáo Phạm Trung T để sung vào công quỹ Nhà nước;

+ Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bổ sung 5 triệu đồng đối với bị cáo Đặng Văn Th để sung vào công quỹ Nhà nước;

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bổ sung 5 triệu đồng đối với bị cáo Vũ Văn H để sung vào công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn P 7 tháng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bổ sung 5 triệu đồng đối với bị cáo Vũ Văn P để sung vào công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, khoản 3 Điều 35, Điều 38; Điều 50; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn B 7 tháng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bổ sung 5 triệu đồng đối với bị cáo Bùi Văn B để sung vào công quỹ Nhà nước;

Giao bị cáo Vũ Văn P, bị cáo Đặng Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Nam Hà huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; giao bị cáo Bùi Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Đông Phong, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; giao bị cáo Phạm Trung T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình, giao bị cáo Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đông Quý, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo nào có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.480.000 đồng (năm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân;

-Tra lại cho bị cáo Phạm Trung T 01 ví da màu nâu kích thước 9,5 x 22cm; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Trung T.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy).

4. Về án phí: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Vũ Văn P, Bùi Văn B, Phạm Trung T, Đặng Văn Th, Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi gửi:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Các bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- UBKT huyện uỷ huyện Tiền Hải; CB thôn Trà Lý, xã Đông Quý, Tiền Hải
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan